

|                                              |                                                            |
|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Thông Báo                                    | CP3219B                                                    |
| Kỳ tính thuế                                 | Ngày 31 tháng Mười Hai, 2006                               |
| Ngày thông báo                               | Ngày 19 tháng Sáu, 2008                                    |
| Mã số sò làm                                 | 99-9999999                                                 |
| Số kiểm soát BUR                             | 99999-9999                                                 |
| Liên lạc với chúng tôi                       | Điện thoại 1-800-829-8310<br>Điện sao (fax) 1-215-516-2335 |
| Hạn chót nộp kiện nghị lên<br>Tòa Án Thuế Vụ | Ngày 19 tháng Mười, 2008                                   |
| Trang 1 trên 4                               |                                                            |
| [BUR Bar code]                               |                                                            |

s018999546711s  
ABC CORPORATION  
22 Boulder Street  
HANSON, CT 00000-7253

Thông Báo Thiếu Hụt

## Gia tăng tiền thuế và thông báo về quyền phản bác của quý vị

Chúng tôi xét thấy có sự thiếu hụt (gia tăng) về thuế lợi tức năm ngày 31 tháng Mười Hai, 2006 của quý vị. Quý vị có quyền phản bác mức gia tăng này tại Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ. Thông báo này trình bày cách chiết tính số tiền phụ trội và cách phản bác tại Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ.

### Tóm Lược

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Mức tăng tiền thuế (thiếu hụt) | \$99,999.99 |
| Tiền phạt do không nộp hồ sơ   | 999.99      |

### Những điều cần làm ngay

Xem lại thông báo này và so sánh thay đổi của chúng tôi với thông tin trên tờ khai thuế ngày 31 tháng Mười Hai, 2006 của quý vị.  
LƯU Ý: Các khoản ghi bên trên có thể khác với dữ liệu trong thông báo trước đó, vì chỉ có thể phản bác một vài mục tại tòa án thuế vụ.

### Nếu quý vị đồng ý với những thay đổi chúng tôi đã thực hiện

- Ký tên vào Mẫu 4089 (Thông Báo Thiếu Hụt - Bãi Miễn) đính kèm rồi dùng bao thư dành sẵn để gửi qua bưu điện cho chúng tôi.
- Quý vị có thể gửi tiền trả chung với một bản Mẫu 4089 đã ký tên. Nếu không thì quý vị sẽ nhận được hóa đơn ghi số tiền phải trả (kể cả mọi tiền lãi và tiền phạt hiện dụng).

### Nếu quý vị không đồng ý với những thay đổi

- Quý vị có quyền phản bác phần tiền thuế phải trả thêm bằng cách nộp kiện nghị lên Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ không quá hạn chót là ngày 19 tháng Mười, 2008. Tòa Án không thể cứu xét trường hợp của quý vị nếu kiện nghị nộp trễ. Quý vị có thể tải lấy mẫu kiện nghị và các quy tắc từ [www.usataxcourt.gov](http://www.usataxcourt.gov) hoặc liên lạc với:

Clerk of the U.S. Tax Court (Lục Sự Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ)  
400 Second Street, NW  
Washington, DC 20217  
1-202-521-0700

Còn tiếp ở mặt sau...

|                       |                              |
|-----------------------|------------------------------|
| <b>Thông Báo</b>      | CP3219B                      |
| <b>Kỳ tính thuế</b>   | Ngày 31 tháng Mười Hai, 2006 |
| <b>Ngày thông báo</b> | Ngày 19 tháng Sáu, 2008      |
| <b>Mã số sở làm</b>   | 99-9999999                   |
| <b>Trang 2 trên 4</b> |                              |

**Những điều cần làm ngay—  
tiếp theo**

- Nếu quý vị không đồng ý với những thay đổi—**tiếp theo**
- Nếu quý vị muốn chúng tôi cứu xét thông tin phụ trội thì nên lập tức dùng bao thư đính kèm để gửi thông tin đó cho chúng tôi qua bưu điện. Cứu xét của chúng tôi không nói dài hạn chót nộp kiến nghị lên Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ là ngày 19 tháng Mười, 2008.

**Nếu chưa có hồi âm từ quý vị**

Nếu chúng tôi chưa nhận được Mẫu 4089 (Thông Báo Thiếu Hụt - Bãi Miễn), hoặc quý vị không nộp kiến nghị lên Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ trước hạn chót là ngày 19 tháng Mười, 2008, thì chúng tôi sẽ gửi hóa đơn đòi quý vị trả phần tiền thuế phụ trội còn nợ cộng với mọi tiền phạt và tiền lời hiện dụng.

**Thông tin thêm**

- Nên đến viếng [www.irs.gov/cp3219b](http://www.irs.gov/cp3219b).
- Muốn lấy các biểu mẫu, chỉ dẫn và ấn phẩm về thuế thì nên đến viếng [www.irs.gov](http://www.irs.gov) hoặc gọi số 1-800-TAX-FORM (1-800-829-3676).
- Xem lại Ấn Phẩm 3498-A, Tiến Trình Kiểm Xét đi kèm.
- Hãy lưu giữ thông báo này trong hồ sơ của quý vị.
- Nếu quý vị muốn ủy nhiệm người khác ngoài bản thân, muốn liên lạc với IRS về thông báo này, thì nên điền đầy đủ và gửi Giấy Ủy Quyền và Tuyên Bố Đại Diện (Mẫu 2848) cho chúng tôi trước khi người đại diện liên lạc với chúng tôi nhân danh quý vị. Nên tải lấy Mẫu 2848 từ [www.irs.gov](http://www.irs.gov) hoặc gọi số 1-800-TAX-FORM (1-800-829-3676) để xin một bản.
- Văn phòng IRS có số điện thoại ghi ở đầu thông báo là nơi tốt nhất để lo liệu và cho quý vị xem thông tin thuế, đồng thời cũng giúp giải đáp thắc mắc của quý vị. Quý vị có thể hội đủ tiêu chuẩn được Dịch Vụ Biện Thuế (Taxpayer Advocate Service, hay TAS) giúp đỡ nếu đã cố gắng giải quyết vấn đề thuế má của mình với IRS theo phương thức bình thường nhưng vẫn không xong, hoặc quý vị nghĩ là thủ tục của IRS không có hiệu quả như mong đợi. TAS là tiếng nói của quý vị cho IRS. TAS giúp đỡ người đóng thuế nào gặp phải khó khăn tài chánh hay phí tổn đáng kể vì những vấn đề đó, kể cả chi phí đại diện chuyên nghiệp (trong đó bao gồm cả doanh nghiệp lẫn cá nhân). Quý vị có thể liên lạc với TAS nếu gọi số miễn phí 1-877-777-4778 hoặc liên lạc với văn phòng Biện Thuế Viên tại địa phương theo địa chỉ:

Taxpayer Advocate  
Austin IRS Center  
Stop 1005 AUIRSC  
PO Box 934  
Austin, TX 78767

Muốn biết thêm về TAS và trách nhiệm đóng thuế căn bản thì nên đến viếng [www.taxpayeradvocate.irs.gov](http://www.taxpayeradvocate.irs.gov).

Nếu quý vị cần được trợ giúp thì cứ tự tiện liên lạc với chúng tôi.

|                       |                              |
|-----------------------|------------------------------|
| <b>Thông Báo</b>      | CP3219B                      |
| <b>Kỳ tính thuế</b>   | Ngày 31 tháng Mười Hai, 2006 |
| <b>Ngày thông báo</b> | Ngày 19 tháng Sáu, 2008      |
| <b>Mã số sở làm</b>   | 99-9999999                   |
| <b>Trang 3 trên 4</b> |                              |

**Những thay đổi ở tờ khai thuế của quý vị ngày 31 tháng Mười Hai, 2006**

| <b>Lợi tức và các khoản khấu trừ của quý vị</b> | Đã ghi trên tờ khai thuế | IRS chỉnh lại | Chênh lệch      |
|-------------------------------------------------|--------------------------|---------------|-----------------|
| Tổng tiền thu vào và lợi tức khác               | \$99,999                 | \$99,999      | \$99,999        |
| Cổ tức                                          | 99,999                   | 99,999        | 99,999          |
| Tiền lãi                                        | 99,999                   | 99,999        | 99,999          |
| Tổng tiền thuê và tiền tác quyền                | 99,999                   | 99,999        | 99,999          |
| Lợi tức thuần từ tiền lãi vốn                   | 99,999                   | 99,999        | 99,999          |
| Tiền lãi/lỗ thuần theo Mẫu 4797                 | 99,999                   | 99,999        | 99,999          |
| <b>Thay đổi ở lợi tức phải nộp thuế</b>         |                          |               | <b>\$99,999</b> |

| <b>Chiết tính tiền thuế của quý vị</b>  | Đã ghi trên tờ khai thuế | IRS chỉnh lại   | Chênh lệch      |
|-----------------------------------------|--------------------------|-----------------|-----------------|
| Lợi tức phải nộp thuế, dòng 30          | \$99,999                 | \$99,999        | \$99,999        |
| Thuế, Danh Mục J, dòng 2                | 99,999                   | 99,999          | 99,999          |
| Tín dụng khác, Danh Mục J, dòng 6       | 99,999                   | 99,999          | 99,999          |
| Tiền thuế khác, Danh Mục J, dòng 8 và 9 | 99,999                   | 99,999          | 99,999          |
| <b>Thuế tổng cộng, dòng 31</b>          | <b>\$99,999</b>          | <b>\$99,999</b> | <b>\$99,999</b> |
| <b>Tiền trả và tín dụng của quý vị</b>  | Đã ghi trên tờ khai thuế | IRS chỉnh lại   | Chênh lệch      |
| Khấu lưu thuế lợi tức, dòng 32          | \$999                    | \$999           | -\$999          |
| <b>Tổng tiền trả và tín dụng</b>        |                          |                 | <b>-\$999</b>   |

**Giải thích những thay đổi ở Mẫu 1120 ngày 31 tháng Mười Hai, 2006**

Đoạn này cho biết cụ thể IRS đã nhận thông tin nào về lợi tức của quý vị do các đệ tam nhân báo lại. Thông tin này không phù hợp với những gì quý vị đã trình báo trên tờ khai thuế của mình.

Hãy dùng bảng để so sánh dữ liệu IRS nhận được từ người khác với thông tin quý vị tường trình trên tờ khai thuế của mình và xem chỗ nào có chênh lệch. Trong bảng có thể có cả các khoản đã trình báo lần chưa trình báo để quý vị dễ xem lại phần lợi tức của bản thân.

**Tiền lãi**

| Nhận từ              | Địa chỉ                               | Thông tin trong<br>trương mục | Đã ghi trên tờ khai<br>thuế | Do người khác trình<br>báo lên IRS | Chênh lệch     |
|----------------------|---------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------|------------------------------------|----------------|
| Tên bên chi trả      | 20 Clinton Street<br>Hanson, CT 99999 | XX-XXXXXXX<br>Mẫu 1099-INT    |                             | <b>\$9,999</b>                     |                |
| Tên bên chi trả      | 123 Main Street<br>Hanson, CT 99999   | XX-XXXXXXX<br>Mẫu 1099-INT    |                             | <b>\$9,999</b>                     |                |
| <b>Tổng tiền lãi</b> |                                       |                               | <b>\$9,999</b>              | <b>\$9,999</b>                     | <b>\$9,999</b> |

**Thù lao cho người không phải là nhân viên**

| Nhận từ         | Địa chỉ                                  | Thông tin trong<br>trương mục | Đã ghi trên tờ khai<br>thuế | Do người khác trình<br>báo lên IRS | Chênh lệch     |
|-----------------|------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------|------------------------------------|----------------|
| Tên bên chi trả | 80 Fleming Hill<br>Chambers, CT<br>00000 | XX-XXXXXXX<br>Mẫu 1099-MISC   | <b>\$999</b>                | <b>\$9,999</b>                     | <b>\$9,999</b> |

Còn tiếp ở mặt sau...

|                       |                              |
|-----------------------|------------------------------|
| <b>Thông Báo</b>      | CP3219B                      |
| <b>Kỳ tính thuế</b>   | Ngày 31 tháng Mười Hai, 2006 |
| <b>Ngày thông báo</b> | Ngày 19 tháng Sáu, 2008      |
| <b>Mã số sở làm</b>   | 99-9999999                   |
| <b>Trang 4 trên 4</b> |                              |

#### Lợi tức xác định sai

Nếu bất cứ lợi tức nào ghi trong thông báo này không phải của quý vị thì hãy cho chúng tôi biết tên, địa chỉ và Mã Số Đóng Thuế của cá nhân hay hãng nhận lợi tức. Nên báo cho bên chi trả biết để họ chỉnh lại hồ sơ và ghi đúng họ tên cùng với mã số Đóng Thuế của người nhận lợi tức, nhờ đó những lần tường trình sau này sẽ chính xác.

[Insert IRS Paragraphs]

[Insert IRS Paragraphs]

[Insert IRS Paragraphs]

[Insert IRS Paragraphs]

|                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                 |
|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>Bị Phạt</b>            | Theo quy định của luật pháp, chúng tôi phải tính mọi món tiền phạt hiện dụng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                 |
| <b>Do không nộp hồ sơ</b> | Diễn giải                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Khoản tiền      |
|                           | <b>Do hoàn toàn không nộp hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>\$999.99</b> |
|                           | <p>Khi quý vị nộp tờ khai thuế sau ngày đáo hạn, chúng tôi sẽ tính tiền phạt đến tối đa 5% khoản thuế chưa trả mỗi tháng trong thời kỳ không quá 5 tháng, hoặc đến tối đa 25% món tiền chưa trả. Nếu quý vị nộp tờ khai trễ hơn 60 ngày thì chúng tôi thu tối thiểu \$135 hoặc 100% khoản thuế chưa trả, lấy theo giá trị nào thấp hơn. Chúng tôi tính một phần trong tháng thành trọn tháng. (Luật Thuế Vụ, đoạn 6651)</p> <p>Nếu quý vị nghĩ chúng tôi cần giảm bớt hoặc bãi miễn tiền phạt này thì nên gởi cho chúng tôi một bản khai trình đã ký tên để giải thích tại sao quý vị khai thuế trễ. Chúng tôi sẽ cứu xét phần giải thích và xem quý vị có nguyên do hợp lý để nộp trễ hay không.</p> |                 |
| <b>Lãi phí</b>            | <p>Theo quy định của luật pháp, chúng tôi phải tính tiền lãi trên khoản thuế chưa trả từ ngày tờ khai đáo hạn đến ngày trả hết toàn bộ thuế. Sẽ lấy lãi khi còn số tiền đáo hạn chưa trả, kể cả tiền phạt (nếu có). (Luật Thuế Vụ, đoạn 6601)</p> <p>Tiền Lãi lấy từ Hãng/Tập Đoàn - Theo hồ sơ của chúng tôi, nếu quý vị không nộp tiền thuế doanh nghiệp trong vòng 30 ngày sau khi IRS thông báo về việc chưa trả đủ thuế thì chúng tôi tính tiền lãi phụ trội 2%. Sẽ bắt đầu tính tiền lãi vào ngày thứ 31 sau khi chúng tôi thông báo quý vị chưa trả đủ khoản nợ thuế trên \$100,000, trừ đi những lần chi trả và tín dụng trang trải kịp thời.</p>                                             |                 |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                         |                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------|
| Mẫu 4089<br>(Duyệt lại tháng Giêng 1983)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bộ Ngân Khố - Sở Thuế Vụ                | Ký hiệu                     |
| <b>Thông Báo Thiếu Hụt - Bãi Miễn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                         |                             |
| Tên, SSN hoặc EIN, và địa chỉ của (những) Người Đóng Thuế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                         |                             |
| 99-9999999<br>ABC CORPORATION<br>22 Boulder Street<br>HANSON, CT 00000-7253                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                         |                             |
| Loại Thuế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Một bản giao cho Đại Diện Được Ủy Nhiệm |                             |
| Mẫu 1120                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thiếu hụt                               |                             |
| Niên Thuế Đã Kết Thúc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mức tăng Tiền Thuế                      | Bị Phạt                     |
| Ngày 31 tháng Mười Hai, 2006                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | \$99,999.99                             | IRC 6651 \$999.99           |
| Nên xem phần giải thích đính kèm để biết những thiếu hụt nói trên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                         |                             |
| Tôi thuận tình cho lập tức tính lại và truy thu khoản thiếu hụt (mức tăng tiền thuế, và tiền phạt) đã ghi bên trên, cộng với mọi tiền lời theo quy định của pháp luật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                         |                             |
| Chữ ký của quý vị                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | (Ngày ký)                               |                             |
| Chữ ký của người hôn phối, nếu khai thuế chung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | (Ngày ký)                               |                             |
| Đại diện của người đóng thuế ký tên nơi đây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | (Ngày ký)                               |                             |
| Tên Hãng/Tập Đoàn:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                         |                             |
| Viên chức của Hãng/Tập Đoàn ký tên nơi đây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | (Chữ ký)                                | (Chức vụ)                   |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (Chữ ký)                                | (Ngày ký)                   |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (Chữ ký)                                | (Chức vụ)                   |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | (Chữ ký)                                | (Ngày ký)                   |
| <b>Lưu ý:</b><br>Nếu quý vị thuận tình cho tính lại các khoản tiền ghi trong tài liệu bãi miễn này thì nên ký tên rồi gửi trả để giới hạn phần tiền lời tích lũy và để chúng tôi mau chóng gửi hóa đơn đến quý vị. Sự thuận tình này không ngăn cản quý vị nộp đơn yêu cầu hoàn trả (sau khi đã đóng thuế) nếu sau đó quý vị nghĩ là mình được hoàn thuế. Điều đó không thể ngăn chúng tôi xác định về sau này (nếu cần thiết) là quý vị còn nợ thuế phụ trội, và cũng không nói rộng thời gian cho một trong hai hành động theo quy định của pháp luật.<br>Nếu sau đó quý vị nộp đơn yêu cầu hoàn trả và bị Sở Thuế Vụ bác bỏ thì có thể khởi kiện đòi hoàn thuế tại tòa án địa phương hoặc Tòa Án Hoa Kỳ Phân Xử Khiếu Nại, nhưng không được nộp kiến nghị lên Tòa Án Thuế Vụ Hoa Kỳ. |                                         |                             |
| Nếu bãi miễn này dùng cho bất cứ năm nào quý vị khai thuế chung thì cả hai vợ chồng đều phải ký tên vào bản gốc và bản sao của mẫu này. Hãy ký tên đúng như chữ ký có trên tờ khai thuế. Nếu quý vị hành sự cho người hôn phối theo giấy ủy quyền thì có thể ký tên trên tư cách đại diện của người đó.<br>Đối với đại diện hay luật sư hành sự theo giấy ủy quyền, nếu chưa từng nộp thì phải gửi giấy ủy quyền chung với mẫu này.<br>Đối với người hành sự trên cương vị thể nhân (chấp hành viên, điều hành viên, chương quản), nếu chưa từng nộp thì hãy nộp Mẫu 56 (Thông Báo về Mối Quan Hệ Ủy Thác Tài Sản) chung với mẫu này.<br>Đối với hãng/tập đoàn, hãy ghi tên công ty, tiếp theo là chữ ký và cương vị của (các) viên chức được ủy nhiệm ký tên.                          |                                         |                             |
| <b> Ai Phải Ký Tên?</b><br>Nếu quý vị đồng ý thì nên ký tên vào một bản rồi gửi trả, và nhớ lưu bản kia trong hồ sơ của mình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                         |                             |
| Cat. No. 22650Y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | www.irs.gov                             | Mẫu 4089 (Duyệt lại 1-1983) |

Department of Treasury (Bộ Ngân Khố)  
IRS (Sở Thuế Vụ)  
PO BOX 16335  
Philadelphia, PA 19114-0439

IRS (SỞ THUẾ VỤ)  
PO BOX 105404  
ATLANTA, GA 30348-5404

Xếp tại đây